

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1581...../VPĐKĐĐ-ĐK&CGCN

Bình Dương, ngày 19 tháng 5 năm 2023

V/v cung cấp danh sách chủ đầu tư đã đăng ký rút bớt tài sản thế chấp bằng quyền sử dụng đất dự án đầu tư xây dựng nhà ở tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh KCN Bình Dương.

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BTP ngày 25/11/2019 của Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

Căn cứ Văn bản số 370/BTNMT-CĐKDLTĐĐ ngày 01/02/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc thực hiện đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

Nay, Văn phòng Đăng ký đất đai cung cấp danh sách chủ đầu tư đã đăng ký rút bớt tài sản thế chấp bằng quyền sử dụng đất (55 Giấy chứng nhận) dự án đầu tư xây dựng nhà ở tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh KCN Bình Dương và đã được Văn phòng Đăng ký đất đai xác nhận để Sở Tài nguyên và Môi trường đăng trên Website của Sở. Cụ thể:

Công ty TNHH TM DV XD Phát triển Địa ốc An Lạc Việt Land: 55 GCN
(có danh sách kèm theo)

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Xây dựng;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



Phạm Thanh Tùng



ပြည်သူ့သမ္မတနိုင်ငံ



DANH SÁCH CHỦ ĐẦU TƯ ĐÃ ĐĂNG KÝ RÚT BỐT TÀI SẢN THẾ CHẤP LÀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
(Đính kèm Công văn số/VPDKDD-DK&CGCN ngày tháng năm 2021 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Bình Dương)

STT	CHỦ ĐẦU TƯ	TÊN DỰ ÁN	TÀI SẢN ĐĂNG KÝ THẾ CHẤP													THỜI ĐIỂM ĐĂNG KÝ THẾ CHẤP	GHI CHÚ
			THỪA ĐẤT CŨ	THỪA ĐẤT MỚI	TỔ BÀN ĐO	DIỆN TÍCH (m ²) Đất	MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG	THÔNG TIN GIẤY CHỨNG NHẬN CŨ			THÔNG TIN GIẤY CHỨNG NHẬN MỚI			ĐỊA ĐIỂM			
								SỐ PHÁT HÀNH	SỐ VÀO SỔ	NGÀY CẤP	SỐ VÀO SỔ	SỐ PHÁT HÀNH	NGÀY CẤP	THỊ TRẤN	HUYỆN		
1	Công ty TNHH TM DV XD Phát triển Địa ốc An Lạc Việt Land	Khu nhà ở Thăng Long 2	9611	10602	41	80,0	Đất ở tại đô thị	DB 860165	CT77164	29/4/2021	CT82948	DE 506957	12/01/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	Đăng ký rút bớt tài sản thế chấp bằng quyền sử dụng đất dự án đầu tư xây dựng nhà ở tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh KCN Bình Dương theo hồ sơ số 230516-0008.
2				10604	41	80,0	Đất ở tại đô thị				CT82950	DE 506959	12/01/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
3			9609	10573	41	80,0	Đất ở tại đô thị	DB 860163	CT77162	29/4/2021	CT82956	DE 506939	12/01/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
4				10574	41	80,0	Đất ở tại đô thị				CT82957	DE 506940	12/01/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
5				10575	41	80,0	Đất ở tại đô thị				CT83070	DE 506941	12/01/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
6				10576	41	80,0	Đất ở tại đô thị				CT82959	DE 506942	12/01/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
7				10577	41	80,0	Đất ở tại đô thị				CT82960	DE 506943	12/01/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
8				10578	41	80,0	Đất ở tại đô thị				CT82961	DE 506944	12/01/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
9				10583	41	80,0	Đất ở tại đô thị				CT82970	DE 506950	12/01/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
10			9607	10549	41	80,0	Đất ở tại đô thị	DB 860161	CT77160	29/4/2021	CT58382	DE 506927	12/01/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
11				10550	41	80,0	Đất ở tại đô thị				CT83015	DE 506928	12/01/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
12				10553	41	80,0	Đất ở tại đô thị				CT83036	DE 506931	12/01/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
13				10554	41	80,0	Đất ở tại đô thị				CT83038	DE 506932	12/01/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
14				10555	41	80,0	Đất ở tại đô thị				CT25740	DE 506933	12/01/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
15				10556	41	80,0	Đất ở tại đô thị				CT82963	DE 506934	12/01/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
16				10557	41	80,0	Đất ở tại đô thị				CT83041	DE 506935	12/01/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
17				10560	41	80,0	Đất ở tại đô thị				CT83063	DE 506938	12/01/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
18			9620	10693	41	100,0	Đất ở tại đô thị	DB 860174	CT77108	29/4/2021	CT84284	DK 647639	26/04/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
19			9618	10672	41	100,0	Đất ở tại đô thị	DB 860172	CT77106	29/4/2021	CT83110	DE 506971	12/01/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
20				10673	41	100,0	Đất ở tại đô thị				CT83111	DE 506970	12/01/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
21				10675	41	100	Đất ở tại đô thị				CT 84001	DI 483123	12/01/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
22				10678	41	100,0	Đất ở tại đô thị				CT83115	DE 506965	12/01/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
23			9616	10644	41	100,0	Đất ở tại đô thị	DB 860170	CT77104	29/4/2022	CT83117	DE 506989	12/01/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
24				10648	41	100,0	Đất ở tại đô thị				CT83073	DE 506985	12/01/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
25				10654	41	100	Đất ở tại đô thị				CT83125	DE 506977	12/01/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
26				10653	41	100	Đất ở tại đô thị				CT83124	DE 506978	12/01/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
27			9614	10620	41	100,0	Đất ở tại đô thị	DB 860168	CT77102	29/4/2021	CT83127	DE 507000	12/01/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
28				10621	41	100,0	Đất ở tại đô thị				CT83128	DI 483117	13/01/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
29				10622	41	100,0	Đất ở tại đô thị				CT83129	DE 506999	12/01/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
30				10624	41	100,0	Đất ở tại đô thị				CT83087	DE 506997	12/01/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
31				10625	41	100,0	Đất ở tại đô thị				CT83090	DE 506996	12/01/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
32				10629	41	100,0	Đất ở tại đô thị				CT83133	DE 506992	12/01/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
33				10631	41	100,0	Đất ở tại đô thị				CT83135	DE 506990	12/01/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
34			9633	10843	41	100,0	Đất ở tại đô thị	DB 860187	CT77167	29/4/2021	CT83137	DI 483103	12/01/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
35				10853	41	100,0	Đất ở tại đô thị				CT83148	DI 483113	12/01/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
36				10854	41	100,0	Đất ở tại đô thị				CT83149	DI 483114	12/01/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
37				10856	41	100,0	Đất ở tại đô thị				CT83151	DI 483116	12/01/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
38				2532	36	80	Đất ở tại đô thị	DB 860117	CT77136	29/4/2021	CT84097	DK 647709	26/04/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
39				2535	36	80	Đất ở tại đô thị				CT84101	DK 647712	26/04/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
40				2536	36	80	Đất ở tại đô thị				CT84102	DK 647715	26/04/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
41				2537	36	80	Đất ở tại đô thị				CT84103	DK 647716	26/04/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
42			1841	2676	36	80,0	Đất ở tại đô thị	DB 860130	CT77087	29/4/2021	CT84138	DK 647752	26/04/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
43				2660	36	100,0	Đất ở tại đô thị	DB 860128	CT77085	29/4/2021	CT84141	DK 647755	26/04/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
44				2651	36	100,0	Đất ở tại đô thị				CT84150	DK 647765	26/04/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
45				2650	36	100,0	Đất ở tại đô thị				CT84151	DK 647766	26/04/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
46			1839	2637	36	100,0	Đất ở tại đô thị	DB 860126	CT77083	29/4/2021	CT84152	DK 647768	26/04/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
47				2636	36	100,0	Đất ở tại đô thị				CT84153	DK 647769	26/04/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
48				2634	36	100,0	Đất ở tại đô thị				CT84159	DK 647771	26/04/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
49				2632	36	100,0	Đất ở tại đô thị				CT84162	DK 647773	26/04/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
50				2627	36	100,0	Đất ở tại đô thị				CT84223	DK 647778	26/04/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
51			1835	2609	36	100,0	Đất ở tại đô thị	DB 860124	CT77081	29/4/2021	CT00071	DK 647787	26/04/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
52				2613	36	100,0	Đất ở tại đô thị				CT84237	DK 647791	26/04/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
53				2579	36	100,0	Đất ở tại đô thị				CT84812	DK 647734	26/04/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
54			1832	2581	36	100,0	Đất ở tại đô thị	DB 860121	CT77140	29/4/2021	CT84813	DK 647736	26/04/2023	Lai Uyên	Bầu Bàng	07/06/2021	
55				9588	10296	41	100,0				Đất ở tại đô thị	DB 860142	CT77144	29/4/2021	CT84252	DK 647606	